

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

TIẾN TỚI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC

HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM LẦN THỨ VI

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI Hội Nông dân Việt Nam là sự kiện chính trị quan trọng, đánh dấu sự phát triển của tổ chức Hội và giai cấp nông dân trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Để công tác tuyên truyền về Đại hội được sâu rộng và có sức lan tỏa đến các cấp, các ngành và nhân dân cả nước, đạt được mục đích, yêu cầu theo tinh thần Chỉ thị của Ban Bí thư, Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với Trung ương Hội Nông dân Việt Nam biên soạn đề cương tuyên truyền để phổ biến rộng rãi trong toàn quốc.

I. CÁC KỲ ĐẠI HỘI CỦA HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM

Trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, các tổ chức nông dân đã được thành lập để phù hợp với nhiệm vụ của từng giai đoạn cách mạng Hội Nông dân Việt Nam đã mang nhiều tên gọi khác nhau: Năm 1930: Nông hội đỏ; Từ 1936: Nông hội đỏ được mang tên là Hội tương tế ái hữu; Năm 1939: Hội Nông dân phản đế; Năm 1941: Hội Nông dân cứu quốc; Năm 1961 (ở miền Nam): Hội Nông dân giải phóng miền Nam; Năm 1974 (ở miền Bắc): Hội Nông dân tập thể; Năm 1979: Hội Liên hiệp Nông dân tập thể Việt Nam; ngày 01 tháng 3 năm 1988 Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá VI) ra quyết định đổi tên Hội Liên hiệp Nông dân tập thể Việt Nam thành **Hội Nông dân Việt Nam** và quyết định triệu tập Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất Hội Nông dân Việt Nam.

Đến nay, Hội Nông dân Việt Nam đã tổ chức 5 kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc.

1. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ Nhất (nhiệm kỳ 1988-1993)

Đại hội được tổ chức từ ngày 27 tháng 3 đến ngày 31 tháng 3 năm 1988 tại Hội trường Ba Đình, Hà Nội. Tham dự Đại hội có **613 đại biểu**.

Nghị quyết của Đại hội đã khẳng định: *Hội Nông dân Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội rộng lớn của giai cấp nông dân, đoàn kết chặt chẽ với các tổ chức thành viên khác trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam* quyết tâm tiến theo con đường cách mạng do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra.

Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ Nhất là sự kiện chính trị trọng đại, đã đánh dấu một mốc son quan trọng trên chặng đường lịch sử vẻ vang gần 6 thập kỷ của giai cấp nông dân và Hội Nông dân Việt Nam.

Tại Đại hội này Chủ tịch Hội đồng Nhà nước đồng chí Trường Chinh thay mặt Đảng, Nhà nước đã trao tặng *Huân chương Sao Vàng*, Huân chương cao quý nhất của Nhà nước cho giai cấp Nông dân Việt Nam.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 95 đồng chí và bầu 17 Ủy viên Ban Thường vụ. Đồng chí Phạm Bái - Ủy viên Trung ương Đảng được bầu giữ chức Chủ tịch Ban chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

2. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ II (nhiệm kỳ 1993 - 1998)

Đại hội diễn ra từ ngày 15 tháng 11 đến ngày 19 tháng 11 năm 1993 tại Hội trường Ba Đình, Hà Nội. Dự Đại hội có 600 đại biểu.

Đại hội đã đánh giá phong trào nông dân, công tác xây dựng Hội; phương hướng, nhiệm vụ của Hội 5 năm tiếp theo, thông qua Điều lệ (sửa đổi) Hội Nông dân và thông qua Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II Hội Nông dân Việt Nam.

Đây là Đại hội "*Đổi mới tổ chức, nội dung và phương thức hoạt động*", là Đại hội của trí tuệ và niềm tin, nơi hội tụ ý chí và nguyện vọng của giai cấp nông dân quyết tâm đổi mới và xây dựng Hội Nông dân Việt Nam vững mạnh về mọi mặt.

Đại hội đã bầu 77 đồng chí vào Ban Chấp hành và 15 Ủy viên Ban Thường vụ, đồng chí Nguyễn Văn Chính (Chín Cần) - Ủy viên Trung ương Đảng được bầu lại làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

3. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ III (nhiệm kỳ 1998 - 2003)

Đại hội diễn ra từ ngày 17 tháng 11 đến ngày 20 tháng 11 năm 1998 tại Cung Văn hóa Hữu nghị, Hà Nội.

Tham dự Đại hội có 700 đại biểu. Đại hội đã quán triệt nhiệm vụ đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Đại hội III có nhiệm vụ *tiếp tục đổi mới và phát huy mạnh mẽ vai trò nòng cốt của Hội, tổ chức, động viên giai cấp nông dân phát huy nội lực, cần kiệm xây dựng đất nước, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn*.

Tại Đại hội này thay mặt Đảng, Nhà nước, Chủ tịch nước Trần Đức Lương đã trao tặng *Huân chương Độc lập hạng Nhất* cho phong trào nông dân và Hội Nông dân Việt Nam.

Đại hội đã bầu 114 Ủy viên Ban Chấp hành, 19 Ủy viên Ban Thường vụ. Đồng chí Nguyễn Đức Triều - Ủy viên Trung ương Đảng được bầu lại giữ chức Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

4. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ IV (nhiệm kỳ 2003-2008)

Đại hội diễn ra từ ngày 22 tháng 11 đến ngày 25 tháng 11 năm 2003 tại Cung Văn hóa Hữu nghị, Hà Nội. Đây là Đại hội "*Đoàn kết - Đổi mới - Dân chủ - Phát triển*".

Tham dự Đại hội có 860 đại biểu. Đại hội đã bầu 120 Ủy viên Ban Chấp hành và 21 Ủy viên Ban Thường vụ; đồng chí Vũ Ngọc Kỳ - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư

Tỉnh ủy Hà Giang được bầu làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Hội lần thứ 8, ngày 26/02/2007 tại Hà Nội đã bầu đồng chí *Nguyễn Quốc Cường*, Ủy viên Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tài chính - Quản trị Trung ương, Bí thư Đảng đoàn Hội Nông dân Việt Nam làm Chủ tịch Ban chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam thay đồng chí Chủ tịch Vũ Ngọc Kỳ nghỉ hưu.

5. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ V (nhiệm kỳ 2008 - 2013)

Đại hội được diễn ra từ ngày 22 tháng 12 đến ngày 25 tháng 12 năm 2008 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Mỹ Đình - Hà Nội.

Tham dự Đại hội có 1.175 đại biểu. Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ Bảy (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Đại hội V là Đại hội "*Đoàn kết - Đổi mới - Hội nhập - Phát triển*".

Đại hội đã bầu 124 Ủy viên Ban Chấp hành và 21 Ủy viên Ban Thường vụ; đồng chí Nguyễn Quốc Cường - Ủy viên Trung ương Đảng được bầu giữ chức Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

Từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ I đến lần thứ V của Hội Nông dân Việt Nam, giai cấp Nông dân Việt Nam luôn khẳng định vị trí, vai trò to lớn của mình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc nhất là trong giai đoạn hiện nay thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Vai trò, vị trí của giai cấp nông dân được thể hiện rất rõ là trung tâm, nòng cốt trong các phong trào nông dân và xây dựng nông thôn mới. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V (năm 2008) Hội Nông dân Việt Nam xác định tiêu chí Đoàn kết - Đổi mới - Hội nhập - Phát triển do đó nhiệm vụ, vai trò của Hội ngày càng trọng đại hơn.

Từ khi thành lập đến nay, Hội Nông dân Việt Nam không ngừng phát triển, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động; xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, thực hiện vai trò nòng cốt trong phong trào nông dân phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn trong quá trình đổi mới của đất nước; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của hội viên nông dân; tăng cường liên minh với giai cấp công nhân và đội ngũ trí thức, làm nền tảng cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc; mở rộng hợp tác quốc tế góp phần thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

II. MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT VỀ CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN TRONG NHIỆM KỲ 2008 - 2013

1. Công tác xây dựng Hội

- Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, hội viên nông dân có nhiều đổi mới: đa dạng về nội dung, phong phú về hình thức, đạt hiệu quả thiết thực. Các cấp Hội đã bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của

Nhà nước, nghị quyết, Điều lệ của Hội, các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương để tuyên truyền, giáo dục. Nhiều hình thức tuyên truyền được triển khai như: tuyên truyền thông qua sinh hoạt chi, tổ Hội, sinh hoạt Câu lạc bộ nông dân, phát hành tờ rơi, bản tin; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và tổ chức các cuộc thi, hội thi, các hoạt động xã hội, văn hóa, thể thao... đã góp phần nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng, tình cảm; cổ vũ, khơi dậy tinh thần yêu nước, ý thức cảnh giác cách mạng, ý chí tự lực, tự cường vượt khó vươn lên của giai cấp nông dân, tạo nên sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin của giai cấp nông dân đối với Đảng và Nhà nước.

- Công tác củng cố, xây dựng tổ chức Hội luôn được các cấp Hội chú trọng nâng cao về chất lượng tổ chức và hoạt động của Hội, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ Hội, chất lượng hội viên và phát triển hội viên mới. Tính đến ngày 31/12/2012, cả nước đã có 10.536 cơ sở Hội; 92.721 thôn, ấp, bản, làng có chi Hội, đạt 100%; số cơ sở Hội đạt vững mạnh tăng, vượt chỉ tiêu Đại hội V đề ra. Các cơ sở Hội trong cả nước kết nạp được trên 1,7 triệu hội viên mới, đưa tổng số hội viên lên 10.455.367. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa X) và Đề án 1045 đã được Chính phủ phê duyệt, Hội Nông dân Việt Nam đã tổ chức đào tạo cán bộ Hội ở hệ trung cấp và phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ Hội ở cơ sở, cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số, cán bộ Hội ở vùng tôn giáo... Nội dung và phương thức hoạt động của Hội, công tác chỉ đạo và điều hành của Ban Chấp hành Hội Nông dân các cấp có nhiều đổi mới, hướng mạnh về cơ sở, sát hội viên, nông dân, đáp ứng ngày càng tốt hơn lợi ích và nguyện vọng chính đáng của hội viên, nông dân; Ban Chấp hành Hội Nông dân các cấp đã bám sát sự lãnh đạo của cấp ủy, tranh thủ sự ủng hộ của chính quyền và chủ động phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể để tuyên truyền, vận động hội viên nông dân thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội và tổ chức các phong trào nông dân; mở rộng và nâng cao hiệu quả mối quan hệ với các doanh nghiệp, tổ chức quốc tế giúp hội viên nông dân phát triển sản xuất.

- Công tác kiểm tra, giám sát của Hội đã đi vào nền nếp. Hệ thống cơ quan kiểm tra và đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra được kiện toàn; đến nay, 63 tỉnh, thành Hội đã xây dựng hệ thống ban kiểm tra từ tỉnh đến cơ sở, với trên 34.600 cán bộ. Hằng năm, các cấp Hội đã xây dựng và triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát, chú trọng kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, nghị quyết của Hội; kiểm tra công tác Hội và phong trào nông dân; việc thực hiện chương trình dự án, các công trình có vốn Nhà nước đầu tư, do Hội Nông dân trực tiếp quản lý; việc xây dựng, quản lý sử dụng Quỹ Hỗ trợ nông dân, vốn vay từ các ngân hàng để giúp nông dân phát triển sản xuất. Qua kiểm tra, giám sát đã góp phần khắc phục thiếu sót, hạn chế tiêu cực, sai phạm; chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp Hội.

- Các cấp Hội đã đẩy mạnh công tác xây dựng tài chính và cơ sở vật chất của Hội. Tính đến 31/10/2012, đã có 80.102 chi Hội xây dựng được Quỹ Hội, đạt 83,8% so với

chỉ tiêu Đại hội V đề ra. Tổng nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân của cả nước đạt 1.180 tỷ đồng. Cơ sở vật chất của Hội ngày càng được tăng cường, đã xây dựng được 2 trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân khu vực và 19 trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân thuộc Hội Nông dân tỉnh, thành phố. Năm 2012, Trung ương Hội đầu tư xây mới 10 trung tâm và nâng cấp trang thiết bị cho 3 trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân thuộc Hội Nông dân tỉnh theo Quyết định số 673/QĐ- TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Công tác đối ngoại của Hội Nông dân Việt Nam có bước phát triển mới. Hội đã có quan hệ hữu nghị và hợp tác với trên 40 tổ chức nông dân, tổ chức chính phủ, phi chính phủ, tổ chức quốc tế trong khu vực và trên thế giới. Hoạt động đối ngoại đã góp phần hỗ trợ hội viên, nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh, cải thiện điều kiện sống và nâng cao năng lực cán bộ Hội.

- Công tác thi đua, khen thưởng đã chú ý hơn việc khen thưởng tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến ở cơ sở. Nhiệm kỳ qua, các cấp Hội đã được Chủ tịch nước tặng thưởng 80 Huân chương các loại; Chính phủ tặng 12 Cờ thi đua, Thủ tướng Chính phủ đã tặng 220 Bằng khen cho tập thể và cá nhân. Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam đã tặng 191 Cờ, 10.357 Bằng khen, 42.431 Kỷ niệm chương “Vi giai cấp nông dân Việt Nam”; các tỉnh, thành Hội đã tặng hàng nghìn Bằng khen, Giấy khen cho tập thể và cá nhân. Năm 2010, Hội Nông dân Việt Nam, giai cấp nông dân Việt Nam đã được tặng thưởng Huân chương Sao vàng (lần 2).

2. Các phong trào nông dân thi đua yêu nước do Hội Nông dân Việt Nam phát động và tổ chức thực hiện

- Phong trào *nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi đoàn kết giúp nhau xóa đói, giảm nghèo và làm giàu chính đáng* ngày càng được đông đảo cán bộ, hội viên nông dân hưởng ứng tham gia. Bình quân hàng năm có 8,2 triệu hộ đăng ký phấn đấu, trong đó có 4,2 triệu hộ đạt danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp. Từ phong trào đã xuất hiện nhiều nhiều mô hình sản xuất lớn, thu hút hàng trăm lao động, và mạng lại thu nhập hàng năm từ hàng trăm triệu đồng đến hàng chục tỷ đồng. So với giai đoạn 2003 - 2008, số hộ có mức thu nhập trên 200 triệu đồng/năm tăng gấp 3 lần, số hộ có mức thu nhập trên 1 tỷ đồng/năm tăng 5 lần. Điểm nổi bật là phong trào đã khuyến khích, động viên nông dân phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, giúp nhau xóa đói, giảm nghèo, thi đua làm giàu, xây dựng nếp sống văn hóa ở nông thôn.

- Phong trào *nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới* được các cấp Hội tổ chức triển khai với nhiều hoạt động thiết thực, được đông đảo hội viên hưởng ứng tham gia bằng các hành động cụ thể như: hiến đất, đóng góp hàng nghìn tỷ đồng, hàng chục triệu ngày công để làm đường giao thông, kiên cố hóa kênh mương, cải tạo đường điện hạ thế, cải tạo và xây mới phòng học, nhà văn hóa xã, thôn, bản... Các cấp Hội đã có nhiều hoạt động tuyên truyền, vận động nông dân nâng cao ý thức, thực hiện và giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường nông thôn, xây dựng các mô hình phát triển sản xuất gắn với bảo vệ môi trường. Nhiều cuộc thi, hội thi và các hoạt động giao lưu

văn hóa, thể thao khác được tổ chức nhằm tạo thêm cơ hội để hội viên nông dân học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm, tăng cường sự hiểu biết giữa các dân tộc ở các vùng miền trong cả nước. Hàng năm, có 9 triệu hộ nông dân đăng ký phấn đấu đạt danh hiệu gia đình văn hoá, trong đó có 8,5 triệu hộ đạt danh hiệu gia đình văn hoá.

- Phong trào *nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng an ninh* được các cấp Hội đẩy mạnh. Các cấp Hội đã tích cực tuyên truyền, phổ biến kiến thức và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước về công tác quốc phòng, an ninh. Phối hợp với lực lượng quân đội, công an tổ chức xây dựng các điển hình, mô hình điềm về phòng chống tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội; xây dựng các tổ tự quản, tổ an ninh nhân dân, tổ hòa giải ở thôn xóm. Tại các vùng biên giới, hải đảo, hội viên, nông dân tham gia phối hợp tuần tra, bảo vệ biên giới, hải đảo, giữ vững chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ trên đất liền, trên biển, chống xâm canh, xâm cư; luôn cảnh giác và chủ động đấu tranh làm thất bại âm mưu kích động, gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn.

3. Các hoạt động dịch vụ, dạy nghề, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, nâng cao đời sống cho hội viên, nông dân

- Các cấp Hội đã đẩy mạnh hoạt động dịch vụ, hỗ trợ nông dân, thu hút các nguồn lực giúp nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh. Quỹ Hỗ trợ nông dân được củng cố và phát triển, giúp trên 100 ngàn lượt hộ nông dân được vay vốn đầu tư cho sản xuất, kinh doanh. Các cấp Hội đã khai thác và quản lý tốt các nguồn vốn tín dụng qua kênh ủy thác; hiện dư nợ ủy thác từ Ngân hàng Chính sách đạt 36.500 tỷ đồng, với 2,4 triệu lượt hộ vay, dư nợ từ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đạt gần 16.000 tỷ đồng, với 540.000 hộ vay. Tổng nguồn vốn Quỹ quốc gia giải quyết việc làm do Hội quản lý đạt trên 59 tỷ đồng. Mặc dù nguồn vốn còn hạn chế, nhưng đã có hàng triệu lượt hộ nông dân được vay vốn phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống.

- Hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nông dân được các cấp Hội thực hiện thông qua các hoạt động và mô hình điềm như: in ấn, phát hành cẩm nang tư vấn pháp luật cho nông dân; mở các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho cán bộ, hội viên, nông dân; xây dựng mô hình tổ, nhóm nông dân, các câu lạc bộ nông dân với pháp luật...

- Trung ương Hội và nhiều tỉnh, thành Hội đã phối hợp tổ chức các hội chợ xúc tiến thương mại tại các khu vực nhằm tăng cường quảng bá, giới thiệu, tiêu thụ nông sản, hàng hóa cho nông dân. Các cấp Hội đã chủ động phối hợp với ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, các doanh nghiệp tổ chức 75.600 lớp tập huấn, chuyển giao khoa học- kỹ thuật cho 3.776.800 lượt hội viên nông dân, xây dựng được 120.780 mô hình trình diễn chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật về cây trồng, vật nuôi, ngành nghề mới có tác dụng thiết thực.

- Hoạt động dạy nghề và hỗ trợ việc làm, tăng thu nhập của lao động nông thôn được đẩy mạnh và đã mang lại hiệu quả thiết thực. Các cấp Hội đã trực tiếp và phối hợp

tham gia dạy nghề ngắn hạn cho 1.096.000 nông dân, vượt chỉ tiêu Đại hội V đề ra. Hệ thống các trung tâm dạy nghề và hỗ trợ việc làm cùng các cơ sở vật chất khác của Hội được nâng cấp và xây dựng mới, đưa vào khai thác có hiệu quả đã góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và giải quyết việc làm cho lao động nông nghiệp, nông thôn.

4. Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh và khối đại đoàn kết toàn dân tộc

- Các cấp Hội đã tổ chức đề cán bộ, hội viên nông dân tham gia ý kiến xây dựng chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tham gia đóng góp ý kiến phê bình cán bộ, đảng viên, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tích cực tuyên truyền, vận động hội viên nông dân phát huy quyền làm chủ và trách nhiệm của công dân, tham gia xây dựng và củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở.

- Các cấp Hội đã phát huy dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, vai trò giám sát và phản biện xã hội, tích cực triển khai, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; duy trì tốt việc tiếp dân, gắn với tuyên truyền pháp luật cho hội viên nông dân theo Chỉ thị số 26/CT-TTg. Phối hợp với các ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể hòa giải hàng trăm nghìn vụ việc mâu thuẫn trong nội bộ nông dân, tiếp nhận và tham gia giải quyết hàng nghìn đơn thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của hội viên nông dân.

- Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” Trung ương Hội và các cấp Hội đã tổ chức lấy ý kiến đóng góp đối với tập thể, cá nhân Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban Thường vụ các cấp ủy cùng cấp.

II. DỰ KIẾN PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN TRONG NHIỆM KỲ 2013-2018

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI Hội Nông dân Việt Nam sẽ quyết định phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp phát triển công tác Hội và phong trào nông dân nhiệm kỳ 2013-2018 sau đây:

1. Dự kiến phương hướng

Phát huy tinh thần “Đoàn kết-Đổi mới-Chủ động-Hội nhập-Phát triển bền vững”, vai trò trung tâm và nòng cốt cho phong trào nông dân và công cuộc xây dựng nông thôn mới, Hội Nông dân Việt Nam tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động theo hướng kết hợp chặt chẽ công tác tập hợp, tuyên truyền, vận động hội viên nông dân, tham gia xây dựng cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn; giám sát, phản biện xã hội và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước với tăng cường các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ và dạy nghề, đáp ứng nhu cầu và lợi ích thiết thực của hội viên, nông dân. Thực hiện có hiệu quả các chương trình đề án phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội ở nông thôn. Nâng cao

vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp Nông dân Việt Nam vững mạnh có trình độ sản xuất ngang bằng với các nước tiên tiến trong khu vực, có đủ bản lĩnh chính trị, giữ vai trò chủ thể trong phát triển nông nghiệp, nông thôn.

2. Dự kiến mục tiêu phấn đấu

- Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, có đủ năng lực tập hợp, đoàn kết, phát huy dân chủ, sức sáng tạo của hội viên, nông dân; tham gia xây dựng và tổ chức nông dân thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, các chương trình dự án phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn, xây dựng nông thôn mới.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua trong nông dân, huy động các nguồn lực hỗ trợ hội viên, nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống, giảm nghèo bền vững; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, nông dân. Tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới và giữ gìn ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn nông thôn.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trình độ của cán bộ, hội viên, nông dân; từng bước xây dựng đội ngũ lao động nông thôn có tác phong công nghiệp, có năng lực quản lý và kỹ năng sản xuất, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường nông sản và thị trường lao động trong và ngoài nước, từng bước thực hiện vai trò chủ thể trong phát triển nông nghiệp, nông thôn.

3. Dự kiến một số chỉ tiêu chủ yếu

- Hằng năm, 95% hội viên, nông dân được tuyên truyền, phổ biến chủ trương, nghị quyết của Đảng; chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn và các nghị quyết của Hội.

- 50% chi hội có “tủ sách nhà nông”.

- 80% số hộ nông dân có hội viên nông dân.

- 90% cơ sở Hội vững mạnh, giảm tỷ lệ yếu kém xuống dưới 2%.

- 100% chi Hội có số dư quỹ Hội bình quân từ 50.000đ trở lên/hội viên.

- 80% cán bộ chủ chốt ở cơ sở có trình độ chuyên môn đạt chuẩn theo qui định; 80% cán bộ chi, tổ Hội được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận và nghiệp vụ công tác Hội.

- Hằng năm có trên 60% số hộ nông dân đăng ký phấn đấu, 50% số hộ đạt danh hiệu hộ sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.

- Hằng năm có trên 90% số hộ nông dân đăng ký phấn đấu, 85% số hộ đạt danh hiệu gia đình văn hoá.

- Mỗi năm tăng trưởng 20% Quỹ hỗ trợ nông dân.

- 100% Hội Nông dân cấp tỉnh, cấp huyện; 80% Hội nông dân cấp xã tổ chức được hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân có hiệu quả.

- 80% Hội Nông dân cấp xã hướng dẫn, tổ chức nông dân xây dựng được ít nhất một

mô hình kinh tế tập thể có hiệu quả.

- Hàng năm, Hội Nông dân các cấp trực tiếp và phối hợp dạy nghề cho 220.000 nông dân; tỷ lệ có việc làm đạt 70% trở lên.

4. Dự kiến nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

4.1 *Chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020”.*

4.2. *Công tác xây dựng Hội*

4.3. *Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước của nông dân, hưởng ứng phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.*

4.4. *Tiếp tục mở rộng và nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ, dạy nghề, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất; tham gia vận động, hướng dẫn nông dân phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn.*

4.5. *Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.*

4.6. *Tham gia xây dựng cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.*

4.7. *Mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác quốc tế. M*

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG